

Số: 552 /QĐ-CĐSVN

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Công trình: Nâng cấp, cải tạo 04 đường ngang bao gồm:  
Đường ngang Km206+450, Km219+950, Km220+600, Km221+900  
tuyến đường sắt Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh**

### **CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

*Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước; Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính về điều chỉnh bổ sung Thông tư số 09/2016/TT-BTC;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 2527/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2019 của Bộ GTVT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Cục ĐSVN; Quyết định số 1665/QĐ-BGTVT ngày 10/9/2021 của Bộ GTVT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 2527/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-CĐSVN ngày 27/6/2019 của Cục ĐSVN về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo 04 đường ngang bao gồm: Đường ngang Km206+450, Km219+950, Km220+600, Km221+900 tuyến đường sắt Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Tờ trình số 397/TTr-ĐS ngày 28/02/2020 của Tổng công ty ĐSVN về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Nâng cấp, cải tạo các đường ngang năm 2019 theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ và các tài liệu gửi kèm theo;*

*Căn cứ Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành ngày 31/12/2019 của Tổng Công ty ĐSVN về việc Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành công trình: Nâng cấp, cải tạo 04 đường ngang bao gồm: Đường ngang Km206+450, Km219+950, Km220+600, Km221+900 tuyến đường sắt Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Báo cáo kết quả kiểm toán độc lập số 3913/BCKT-KTV ngày 31/12/2019 của Công ty TNHH kiểm toán KTV về báo cáo quyết toán dự án hoàn thành công trình: Nâng cấp, cải tạo 04 đường ngang bao gồm: Đường ngang Km206+450, Km219+950, Km220+600, Km221+900 tuyến đường sắt Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Biên bản ngày 04/10/2021 của Tổ thẩm tra quyết toán số 02 được thành lập theo Quyết định số 454/QĐ-CĐSVN ngày 26/8/2020;*

Căn cứ Báo cáo ngày 04/10/2021 của Tổ trưởng tổ thẩm tra quyết toán số 02 được thành lập theo Quyết định số 454/QĐ-CĐSVN ngày 26/8/2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý xây dựng và kết cấu hạ tầng đường sắt tại Báo cáo số 448/BC-QLXD&KCHT ngày 06/10/2021 về việc thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Nâng cấp, cải tạo 04 đường ngang bao gồm: Đường ngang Km206+450, Km219+950, Km220+600, Km221+900 tuyến đường sắt Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh.

## QUYẾT ĐỊNH

### Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

1. Tên công trình (dự án, hạng mục công trình): Nâng cấp, cải tạo 04 đường ngang bao gồm: Đường ngang Km206+450, Km219+950, Km220+600, Km221+900 tuyến đường sắt Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh.

2. Chủ đầu tư: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

3. Địa điểm xây dựng:

- Đường ngang Km206+450 thuộc địa phận xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đường ngang Km219+950, đường ngang Km220+600, đường ngang Km221+900 thuộc địa phận xã Nguyên Bình, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

4. Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Khởi công ngày 02/10/2019; hoàn thành: ngày 04/12/2019.

### Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn vốn	TMĐT được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng</b>	<b>7.116.980.000</b>	<b>6.731.877.679</b>	<b>4.604.515.716</b>	<b>2.127.361.963</b>
NSNN chi cho hoạt động kinh tế đường sắt	7.116.980.000	6.731.877.679	4.604.515.716	2.127.361.963

2. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt tại QĐ số 325/QĐ-CĐSVN ngày 27/6/2019	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>7.116.980.000</b>	<b>6.731.877.679</b>
1. Chi phí xây dựng	4.368.276.994	5.816.192.391

2. Chi phí thiết bị	1.461.466.285	
3. Chi phí quản lý dự án	146.432.552	146.432.552
4. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	494.206.913	481.867.184
5. Chi phí khác	307.693.761	287.385.552
6. Chi phí dự phòng	338.903.825	0

Chi phí khác trong giá trị quyết toán bao gồm: (Chi phí bảo hiểm công trình: 11.336.000 đồng; Chi phí hạng mục chung: 143.199.615 đồng; Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: 5.299.768 đồng; Chi phí thẩm định lập BC KTKT: 1.352.000 đồng; Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: 17.148.169 đồng; Chi phí kiểm toán: 104.050.000 đồng; Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu: 5.000.000 đồng).

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không có.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc Chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>6.731.877.679</b>			
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	6.731.877.679			
2. Tài sản ngắn hạn	0			

### **Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư (Tổng công ty Đường sắt Việt Nam):

1.1. Thực hiện kế toán tài sản theo quy định của pháp luật.

1.2. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>6.731.877.679</b>	
Ngân sách NN chi cho hoạt động kinh tế đường sắt	6.731.877.679	

Bằng chữ: (Sáu tỷ, bảy trăm ba mươi một triệu, tám trăm bảy mươi bảy nghìn, sáu trăm bảy mươi chín đồng).

1.3. Thực hiện xử lý công nợ của dự án hoàn thành như sau: Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 31/12/2019.

+ Nợ phải thu: **0** đồng.

+ Nợ phải trả: **2.127.361.963** đồng.

*(Chi tiết các khoản công nợ theo số phải thu, phải trả của từng đơn vị tại Phụ lục số 01 kèm theo).*

1.4. Tại thời điểm trình thẩm tra phê duyệt quyết toán chủ đầu tư khẳng định “Chưa có thanh tra, kiểm tra của cơ quan thanh tra, kiểm tra đối với dự án”. Trường hợp sau khi phê duyệt quyết toán có ý kiến của cơ quan Thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước, Chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm và chấp hành theo đúng các nội dung kết luận của các cơ quan này.

1.5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá đã thống nhất ghi trong hợp đồng và chất lượng công trình.

1.6. Lưu trữ toàn bộ hồ sơ, chứng từ liên quan đến quyết toán dự án hoàn thành của dự án nêu trên theo quy định của pháp luật.

1.7. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Cục ĐSVN và quy định tại khoản 1 Điều 26 Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính.

1.8. Tổng công ty ĐSVN chịu trách nhiệm về nội dung phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, có trách nhiệm giải trình, làm rõ và xử lý các vấn đề có liên quan theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Công ty TNHH kiểm toán KTV: Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Cục ĐSVN theo quy định của pháp luật và quy định tại khoản 3 Điều 26 Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính.

#### **Điều 4. Thực hiện:**

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng: Kế hoạch - Tài chính, Quản lý xây dựng và Kết cấu hạ tầng đường sắt - Cục Đường sắt Việt Nam; Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN, Công ty TNHH kiểm toán KTV và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Cục trưởng (để b/c);
- Kho bạc Nhà nước TW;
- Tổng công ty ĐSVN;
- Các phòng: KH-TC, QLXD&KCHTĐS;
- Lưu VP, QLXD&KCHTĐS (06).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Trần Thiện Cảnh**

**PHỤ LỤC SỐ 01**  
**CHI TIẾT CÁC KHOẢN CÔNG NỢ**  
**THEO SỐ PHẢI THU, PHẢI TRẢ CỦA TỪNG ĐƠN VỊ**  
**Công trình: Nâng cấp, cải tạo 04 đường ngang bao gồm:**  
**Đường ngang Km206+450, Km219+950, Km220+600, Km221+900**  
**tuyến đường sắt Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh**  
*(Kèm theo Quyết định số 552/QĐ-CĐSVN ngày 13 tháng 10 năm 2021)*

*(Đơn vị tính: đồng)*

STT	Tên đơn vị	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Công nợ còn tồn đến ngày lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
			Phải trả	Phải thu	
1	Công ty CP Thông tin tín hiệu đường sắt Vinh	Thi công xây lắp+hạng mục chung	1.584.720.688	0	
2	Công ty cổ phần đường sắt Thanh Hóa	Thi công xây lắp+hạng mục chung	223.936.745	0	
3	Công ty cổ phần Tư vấn và Xây dựng Cầu Giấy	Khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	21.803.775	0	
4	Ban QLDA đường sắt KV1	Lập hồ sơ mời thầu; Đánh giá hồ sơ dự thầu	10.599.534	0	
		Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	56.263.000	0	
		Quản lý dự án	102.502.786	0	
5	Tổng công ty Đường sắt Việt Nam	Quản lý dự án	43.929.766		
6	Cục Đường sắt Việt Nam	Kiểm tra công tác nghiệm thu	5.000.000	0	
		Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	17.148.169	0	
7	Tổng công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Phòng giao dịch Huế	Chi phí bảo hiểm công trình	11.336.000	0	
8	Công ty TNHH Kiểm toán KTV	Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành	50.121.500	0	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>2.127.361.963</b>	<b>0</b>	